

Bản án số: 214/2020/HSST
Ngày 24-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đặng Quang Minh.
- Bà Lê Thị Thanh Hương

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân TP H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020; Quyết định hoãn phiên toà số 55/2020/HSST-QĐ ngày 12/6/2020 và Quyết định hoãn phiên toà số 58/2020/HSST-QĐ ngày 08/7/2020 đối với bị cáo.

Trần Tuấn S, sinh ngày 25/4/1987, tại huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Quang P (đã chết) và bà: Trần Thị C; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2018 đến ngày 16/4/2019, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Tổ 5, khu 5, phường H, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Đoàn Văn L, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Tổ 1, khu 4, phường Đ, TP H, Quảng Ninh – là đại diện theo uỷ quyền. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phạm Đức Q, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Số 92, T, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt không có lý do.

2. Anh Đinh Đức Quân, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Khu Y, phường M, thị xã Q, Quảng Ninh.
Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*. Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1950

Nơi cư trú: Tổ 4, Khu 1, phường V, TP H, Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tuấn S (không có giấy phép lái xe theo quy định) lái xe ô tô thuê cho anh Phạm Đức Q. Sơn được anh Q giao xe ô tô tải thùng nhãn hiệu KIA biển kiểm soát (BKS) 14C- 241.21 để chở hàng hóa từ huyện H đi các huyện và thành phố trong tỉnh Quảng Ninh. Ngày 17/8/2018, Sơn điều khiển xe ô tô BKS14C- 241.21 từ huyện H đi thành phố Uông Bí. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Sơn điều khiển xe ô tô đến đoạn cầu vượt Cao tốc H - Vân Đồn, thấy phía bên phải lối lên đường Cao tốc có biển báo **P.103a** “Cấm xe ô tô” và biết tuyến đường này đang thi công, chưa đưa vào sử dụng thì không được phép đi vào, trừ xe chở vật liệu phục vụ thi công tuyến đường. Nhưng do muốn chở hàng đi về nhanh, Sơn đã không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, điều khiển xe đi vào tuyến đường cấm. Khi đến đoạn thuộc tổ 5, khu 12, phường Việt Hưng, thành phố H, do không chú ý quan sát nên xe ô tô của Sơn đã đâm vào xe ô tô tải BKS 89C - 078.81, do anh Đinh Đức Q, trú tại khu Y, phường M, thị xã Q điều khiển đang chở đất đá phục vụ thi công tuyến đường Cao tốc H - Vân Đồn, đi ngược chiều.

Hậu quả: Xe ô tô BKS 89C - 078.81 và xe ô tô BKS 14C- 241.21, bị hư hỏng nặng, anh Q bị thương tích nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Vị trí xảy ra tai nạn là đường đôi đang thi công. Tại vị trí xảy ra tai nạn có dải phân cách ngắt quãng, khoảng cách giữa hai đầu ngắt quãng là 23m. Hiện trường nơi xảy ra theo chiều hướng Q đi C, mặt đường trải nhựa phẳng chưa có vạch sơn chia làn đường. Chiều rộng làn đường chiều đường này là 12m. Cách vị trí xảy ra tai nạn về phía Q 300m có biển báo **P.103a** “Cấm xe ô tô” được cấm bên phải đường theo hướng Q đi C. Bên phải đường hướng Q- C có đồng đá dăm nhỏ lẫn cát trên mặt đường kích thước (5x3,5)m và đồng đá to kích thước (4,6x2,1)m cách nhau 07m.

Các số đo được đo từ vị trí các phương tiện và dấu vết đến mép đường bên phải theo hướng Q- C. Điểm mốc dựng tại hiện trường là đầu dải phân cách giữa ngắt quãng về phía đi Q. Xe ô tô BKS 14C- 241.21 (ký hiệu 01), phần đầu bị hư hỏng biến dạng hoàn toàn đổ ngang lòng đường, phía trước đầu xe chệch sang bên phải theo hướng Q đi C, phía sau xe hướng về bên phải đường theo hướng Q đi C. Từ đầu trục bánh trước và sau bên phải đo đến mép đường lần lượt là 6,2m và 3,6m. Trên mặt đường có 02 vết trượt miết hướng từ C về Q ký hiệu là (2) và (3) có kích thước lần lượt là (3,3x0,3)m và (1,1x0,12m). Điểm đầu vết (2) cách mép đường 7,5m, điểm cuối trùng với mặt lăn bánh trước bên trái xe ô tô

(1). Điểm đầu vết (3) đo đến mép đường là 6,2m, điểm cuối vết (3) trùng với mặt lán bánh trước bên phải xe ô tô không gắn biển số; Trên mặt đường thẳng gầm cabin phía bên phải xe ô tô không gắn biển số có vết trượt miết hướng từ thành phố C về thị xã Q chệch sang trái kích thước (1,6x0,25)m (ký hiệu là 4). Đo từ điểm đầu và cuối vết (4) đến mép đường lần lượt là 6,2m và 4,6m. Điểm đầu vết (4) cách điểm đầu vết (3) là 1,6m; Xe ô tô BKS 89C-078.81 đỗ trên mặt đường (ký hiệu là 10), phần đầu xe biến dạng hoàn toàn hướng về bên phải đường, phần sau xe hướng về bên trái đường theo hướng Q đi C. Đo từ trục đầu trục bánh trước và đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 89C-078.81 đến mép đường lần lượt là 2,6 và 6,7m. Trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 89C-078.81 cách trục bánh sau bên trái xe ô tô không biển số là 1,4m; Trên mặt đường chiều đường hướng Q đi C có vết lốp trượt miết hướng C đi Q chệch vòng sang trái kích thước (14,2x0,3)m (ký hiệu là 5). Điểm đầu của vết (5) đo đến mép đường là 10m, điểm cuối vết (5) trùng với mặt lán bánh trước bên phải của xe ô tô BKS 89C-078.81, điểm đầu vết (5) cách điểm đầu vết (2) là 2,2m; Trên mặt đường có vết trượt miết hướng từ C về Q chệch từ phải sang trái kích thước (4,5x0,6)m (ký hiệu là 6). Đo từ điểm đầu vết (6) đến mép đường là 9,7m, điểm cuối trùng với mặt lán bánh sau bên phải xe ô tô BKS 89C-078.81; Trên mặt đường có vết trượt miết hướng từ C về Q chệch từ phải sang trái kích thước (0,8x0,5)m (ký hiệu là 7). Đo từ điểm đầu vết (7) đến mép đường là 6,5m, điểm cuối trùng với mặt lán bánh sau bên trái xe ô tô BKS 89C-078.81. Trên mặt đường có vết cày trượt miết hướng từ Cẩm Phả về Q chệch từ phải sang trái kích thước (3,2x0,7)m (ký hiệu là 8). Đo từ điểm đầu vết (8) đến mép đường là 7,5m, đo từ điểm cuối vết (8) đến mép đường là 5,1m. Đầu vết (8) trùng sát với đầu vết (7); Dọc theo vết (5) trên mặt đường có đám mảnh kính và mảnh nhựa vỡ rải rác trên diện (15,5x8)m (ký hiệu là 9). Đo từ trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 89C-078.81 về phía Q chiếu vuông góc đến dải phân cách giữa ngắt quãng là 0,8m.

Khám xe ô tô tải BKS 89C-078.81 ngày 18/8/2018 có các dấu vết: Bên trái, trước xe: Vỡ kính chắn gió trước và cửa; Ca bin và ba đờ sóc biến dạng hoàn toàn hướng từ trước về sau, trái sang phải; Cụm đèn chiếu sáng trước vỡ hoàn toàn; Mô nhíp, sau bị bật gãy chốt hãm, ty đẩy từ trước về sau; Cạnh La zăng ngoài bánh trước bị cong biến dạng từ ngoài vào tâm, kích thước (17x2,5)cm, cạnh má lốp có vết trượt rách cao su; Bót lái bị gãy trục; Toàn bộ hệ thống tấp lô bị dập vỡ, đứt dây điện.

Khám xe ô tô tải BKS 14C- 241.21 ngày 18/8/2018 có các dấu vết: Bên trái, trước xe: Vỡ kính chắn gió trước và cửa; Ca bin và cánh cửa biến dạng hoàn toàn hướng từ trước về sau, trái sang phải; ba đờ sóc bật khỏi xe; cụm đèn chiếu sáng hai bên bật rời khỏi xe; ốc hãm mô nhíp trước và sau cầu trước và bên trái bị đứt, xô lệch trước về sau; Góc bên trái trùng xe bị bẹp móp biến dạng từ trước về sau kích thước (1x2)m. Thấp nhất cách đất 70cm; Ốp kim loại đầu xe trái có vết tì miết sơn dính chất màu vàng, kích thước (160x60)cm. Thấp nhất cách đất 96cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 573 ngày 17/10/2018 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Quang Ninh, kết luận: Thương tích của anh Đinh Đức Quân, chấn thương phần mềm vùng đầu mặt ngực bụng chậu hông hiện đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng; chấn thương phần

mềm bàn chân trái, hiện không có dấu vết thương tích bên ngoài. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 0%.

Kết luận định giá tài sản số 209 ngày 15/10/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H, kết luận: Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của các phần thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG, BKS 89C-07881 là 214.000.000 đồng.

Kết quả xét nghiệm máu hồi 23 giờ 12 phút ngày 17/8/2018 của Bệnh viện Bãi Cháy xác nhận nồng độ cồn trong máu của Trần Tuấn S là 0.1 mmol/L, chỉ số bình thường là 10.7 mmol/L.

Kết quả điều tra xác định được Trần Tuấn S được cấp giấy phép lái xe hạng C vào ngày 05/12/2011 và ngày hết hạn là ngày 05/12/2016.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn, do Trần Tuấn S điều khiển xe ô tô không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, đi vào đường cấm gây tai nạn cho xe ô tô BKS 89C-078.81 do anh Đinh Đức Quân điều khiển (được phép vào đường cấm) để chở đất đá phục vụ thi công tuyến đường Cao tốc H - Vân Đồn, đi ngược chiều, đã vi phạm Khoản 1 Điều 9 và Khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ.

Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Quy tắc chung:

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Chấp hành báo hiệu đường bộ

1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Tại bản Cáo trạng số: 131/CT-VKS ngày 06/4/2020, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Trần Tuấn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Tuấn S 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Giao bị cáo Trần Tuấn S cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lập, huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh và gia đình có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG BKS 89C-07881, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn D, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị không xét.

Còn đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại THACO, số máy: D4C BJ485725; số khung: 5KHBJC078039, kèm theo bộ biên kiểm soát 14C- 241.21 của xe ô tô, cùng 01 đăng ký xe ô tô 14C- 241.21 số 052420 (bản gốc; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số BB180226030 (bản gốc) mang tên Phạm Đức Q và 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 4130251 (bản gốc); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô BB180226030; 01 biên lai thu iền

thu tiền phí sử dụng đường bộ số 0004549 (bản gốc) là tài sản của anh Phạm Đức Q cần trả cho anh Quảng.

Về phần dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo Trần Tuấn S tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn D số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), số tiền này anh Đàm Văn Long là người đại diện theo uỷ quyền đã nhận đủ số tiền này, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác và có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đến mức thấp nhất và đề nghị xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Còn đối với chiếc xe ô tô BKS 14C- 241.21 của anh Phạm Đức Q bị thiệt hại, anh Phạm Đức Q không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Tuấn S đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định được như sau:

Ngày 17/8/2018, bị cáo Trần Tuấn S có giấy phép lái xe ô tô hạng C cấp ngày 05/12/2011 và có giá trị đến ngày 05/12/2016, đến nay vẫn chưa được cấp lại, điều khiển xe ô tô BKS14C- 241.21 từ huyện H đi thành phố Uông Bí, sau đó chở lòng gà cho khách quay về huyện H. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Sơn điều khiển xe ô tô đến đoạn cầu vượt Cao tốc H - Vân Đồn, thấy phía bên phải lối lên đường Cao tốc có biển báo **P.103a** “Cấm xe ô tô” và biết tuyến đường này đang thi công, chưa đưa vào sử dụng thì không được phép đi vào, trừ xe chở vật liệu phục vụ thi công tuyến đường. Nhưng do muốn chở hàng đi về nhanh, Sơn đã không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, điều khiển xe đi vào tuyến đường cấm. Khi đến đoạn thuộc tổ 5, khu 12, phường Việt Hưng, thành phố H, do không chú ý quan sát nên xe ô tô của Sơn đã đi ra giữa làn đường đâm vào xe ô tô tải BKS 89C - 078.81 của anh Nguyễn Văn D thuê anh Đinh Đức Quân điều khiển (được phép vào đường cấm) đang chở đất đá phục vụ thi công tuyến đường Cao tốc H - Vân Đồn đang đi đến theo chiều ngược lại.

Hậu quả: Xe ô tô BKS 89C - 078.81 và xe ô tô BKS 14C- 241.21, bị hư hỏng nặng, anh Đinh Đức Quân bị thương tích nhẹ, không để lại thương tích.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 209 ngày 15/10/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H, kết luận: Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của các phần thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG, BKS 89C-07881 là 214.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Tuấn S có lời khai thể hiện phù hợp với nội dung vụ án về diễn biến vụ tai nạn. Trước khi mở phiên tòa hôm nay bị cáo Sơn đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

Người bị hại anh Nguyễn Văn D có lời khai thể hiện: Xe ô tô BKS 89C - 078.81 là của anh Duy, anh có ký kết hợp đồng với công ty Bạch Đằng để chở đất đá thi công tuyến đường Cao tốc nên xe của anh được phép đi vào, ngày 17/8/2018, anh giao xe cho anh Đinh Đức Quân là lái xe thuê, thực hiện công việc chở đất đá thi công tuyến đường. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/8/2018, anh nhận được điện thoại của anh Quân báo xe ô tô của anh bị xe ô tô 14C-241.21 đâm gây tai nạn.

Đại diện theo uỷ quyền của bị hại, anh Đàm Văn Long có lời khai: Anh được anh Duy uỷ quyền tham gia tố tụng trong vụ án. Anh đã nhận 20.000.000 đồng tiền bồi thường của bị Trần Tuấn S. Anh không yêu cầu bị cáo và anh Quảng bồi thường thêm khoản tiền nào khác và có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đến mức thấp nhất và đề nghị xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đinh Đức Quân có lời khai phù hợp với bị cáo Sơn về diễn biến việc tai nạn và phù hợp với anh Duy về việc anh lái xe thuê cho anh Duy và chở đất đá theo sự điều động của anh Duy. Trong vụ tai nạn anh chỉ bị xây xát nhẹ, anh không có yêu cầu bồi thường hay đề nghị gì liên quan đến vụ án.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa còn phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ và còn được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Văn Ngọc, sơ đồ hiện trường; biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường; biên bản, bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Hành vi này của bị cáo Sơn đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ.

Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Quy tắc chung:

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Chấp hành báo hiệu đường bộ

1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/2019/HSST ngày 16/4/2019 của Toà án nhân dân thành phố H đã quyết định xử phạt bị cáo Trần Tuấn S 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản” theo khoản 1 Điều 180 của Bộ luật hình sự. Bản án này bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh kháng nghị và tại bản án hình sự phúc thẩm số 99/2019/HSPT ngày 04/10/2019 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh quyết định huỷ bản án hình sự sơ thẩm số 129/2019/HSST ngày 16/4/2019 của Toà án nhân dân thành

phố H đối với bị cáo Trần Tuấn S; giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố H để điều tra lại theo thủ tục chung. Sau khi nhận lại hồ sơ vụ án, Công an thành phố H đã thay đổi quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can từ tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản” theo khoản 1 Điều 180 của Bộ luật hình sự sang tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 131/CT-VKS ngày 06/4/2020, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Trần Tuấn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Từ khi bị khởi tố và truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo Sơn luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/8/2018, tại đoạn đường Cao tốc H - Vân Đồn, có biển báo **P.103a** “Cấm xe ô tô” thuộc tổ 5, khu 12, phường Việt Hưng, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Trần Tuấn S (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA BKS 14C-241.21 không chú ý quan sát, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, đi vào đường cấm gây tai nạn cho xe ô tô BKS 89C-078.81 do anh Đinh Đức Quân điều khiển (được phép đi vào đường cấm) để chở đất đá phục vụ thi công tuyến đường Cao tốc H – Vân Đồn đi ngược chiều. Hậu quả: Xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG BKS 89C-078.81 bị hư hỏng, thiệt hại 214.000.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Trần Tuấn S phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Đối với việc anh Phạm Đức Q giao xe (thuê lái xe) cho bị cáo Trần Tuấn S, anh Quảng biết Sơn có giấy phép lái xe, nhưng không biết giấy phép lái xe của Sơn đã hết hạn, nên việc giao xe này không cấu thành tội phạm.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tài sản của người khác. Hậu quả bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, mà lỗi gây ra hậu quả đó hoàn toàn thuộc về bị cáo, bị cáo không có giấy phép lái xe, đi vào đường cấm, bản thân biết rõ các qui định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ, nhưng bị cáo đã không tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đến mức thấp nhất và đề nghị xử cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú

giám sát, giáo dục cũng đảm bảo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[7] Xét về phần dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Trần Tuấn S đã bồi thường cho người bị hại 20 triệu đồng, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án: Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG BKS 89C-07881, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn D, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

Còn đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại THACO, xe ô tô đã bị tai nạn vỡ nát, số máy: D4C BJ485725; số khung: 5KHBJC078039, kèm theo bộ biên kiểm soát 14C- 241.21 của xe ô tô, cùng 01 đăng ký xe ô tô 14C- 241.21 số 052420 (bản gốc; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số BB 180226030 (bản gốc) mang tên Phạm Đức Q và 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 4130251 (bản gốc); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô BB 180226030; 01 biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ số 0004549 (bản gốc), là tài sản của anh Phạm Đức Q cầm trả cho anh Quảng.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn S 36 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Tuấn S cho Ủy ban nhân dân xã Tân lập, huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trần Tuấn S có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Sơn.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Huỷ biện pháp ngăn chặn là Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 59/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 17/4/2020 của Toà án nhân dân thành phố H đối với bị cáo Trần Tuấn S.

Trả 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại THACO, xe ô tô đã bị tai nạn vỡ nát, số máy: D4C BJ485725; số khung: 5KHBJC078039, kèm theo bộ biên kiểm soát 14C- 241.21 của xe ô tô, cùng 01 đăng ký xe ô tô 14C- 241.21 số 052420 (bản gốc; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số BB180226030 (bản gốc) mang tên Phạm Đức Q và 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 4130251 (bản gốc); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô BB180226030; 01 biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ số 0004549 (bản gốc), xe ô tô đã bị tai nạn vỡ nát cho anh Phạm Đức Q.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Tuấn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSNDTPHL, Công an TP H;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS huyện Đ, Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Độ